

dưới. Tạp chí Tim mạch học Việt Nam, số 66 – 2014, tr.175–188.

3. Jennifer Heller (2011). Treatment of Chronic Venous Insufficiency. Supplement to endovascular today, p12-13.

4. C. Wittens, A.H. Davies, N. Bækgaard, R. Broholm, et al (2015). *Cavezzi*, Eur J Vasc Endovasc Surg, 49, pp. 678-737.

5. M Avasquez, C E Munschauer (2008). Venous Clinical Severity Score and quality-of-life assessment tools: application to vein practice. Phlebology, 23, pp. 259–275.

6. M. R. Cesarone, G. Belcaro, A. N. Nicolaides, et al (2002). Epidemiology of Varicose Veins and Chronic Venous Diseases: The San Valentino Vascular Screening Project. Angiology 53 (2).

7. Witold Wozniak, R. Krzysztof Mlosek, Piotr Ciostek (2016). Complications and Failure of Endovenous Laser Ablation and Radiofrequency Ablation Procedures in Patients With Lower Extremity Varicose Veins in a 5-Year Follow-Up. Vascular and Endovascular Surgery, 50(7), pp. 475-483.

## ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CỦA ĐIỀU DƯỠNG TẠI BỆNH VIỆN A THÁI NGUYÊN NĂM 2018

Nguyễn Bá Thăng<sup>1</sup>, Trần Văn Lợi<sup>1</sup>, Nguyễn Minh Chung<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Mai Hương<sup>1</sup>  
<sup>1</sup>Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên

### TÓM TẮT

**Mục tiêu:** (1). Đánh giá nhu cầu chăm sóc của người bệnh và đáp ứng của Điều dưỡng đối với các nhu cầu chăm sóc tại khối Nội và khối Ngoại Bệnh viện A Thái Nguyên. (2). Đánh giá nhận thức và khả năng thực hiện các chức năng nhiệm vụ CSNB của Điều dưỡng tại khối Nội và khối Ngoại Bệnh viện A Thái Nguyên. **Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu được tiến hành từ tháng 01/2018 - 08/2018 tại Bệnh viện A Thái Nguyên. Đối tượng nghiên cứu là người bệnh nội trú, điều dưỡng; điều dưỡng trưởng và bác sĩ trưởng khoa. Thiết kế nghiên cứu mô tả cắt ngang, kết hợp nghiên cứu định lượng

và định tính. **Kết quả:** 86,5% đến 91,4% người bệnh có nhu cầu chăm sóc về tinh thần; 56,1% đến 62,6% người bệnh cần hỗ trợ vệ sinh cá nhân; 94,0% đến 97,9% người bệnh muốn được thay quần áo Bệnh viện và thay ga trải giường; 48,3% đến 74,5% người bệnh có nhu cầu cần được hỗ trợ xoay trở, vận động, tập luyện phục hồi chức năng. Tuy nhiên tỷ lệ đáp ứng các nhu cầu của người bệnh còn ở các mức độ khác nhau, cụ thể là: 77,1% đến 87,3% người bệnh được đáp ứng các nhu cầu chăm sóc về tinh thần; 81,3% đến 91,2% người bệnh được hỗ trợ về vệ sinh cá nhân; 67,9% đến 67,7% người bệnh được thay ga trải giường và thay quần áo bệnh viện; 92,5% người bệnh được hỗ trợ về vận động và 45,7% người bệnh được hướng dẫn, hỗ trợ luyện tập phục hồi chức năng. **Kết luận:** Cần nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc người bệnh của điều dưỡng

**Từ khóa:** Chăm sóc người bệnh, điều dưỡng

Người chịu trách nhiệm: Nguyễn Bá Thăng  
 Email: nguyensbathang.cdyt@gmail.com  
 Ngày phản biện: 26/8/2018  
 Ngày duyệt bài: 12/10/2018  
 Ngày xuất bản: 22/10/2018

**ASSESSMENT OF CARE ACTIVITIES FOR PATIENTS BY NURSES AT A THAI NGUYEN HOSPITAL IN 2018**

**ABSTRACT**

**Objectives:** (1). Assessment of patient's needs for nursing care and nursing response to care needs in the In-ward and Outpatient Department of Thai Nguyen Hospital. (2). Awareness and ability to perform the tasks of nursing home affairs in the internal and external hospitals of Thai Nguyen Hospital. **Subjects and methods:** The study was conducted from January 2018 to August 2015 in Thai Nguyen Hospital. Research subjects are inpatient, nursing; chief nurse and chief physician. Cross-sectional descriptive design, incorporating quantitative and qualitative research. **Results:** 86.5% to 91.4% of patients with mental health needs; 56.1% to 62.6% of patients need personal hygiene support; 94.0% to 97.9% of

patients want to change to hospital clothes and change bed sheets; 48.3% to 74.5% of patients have the need to be supported to turn, to exercise, rehabilitation training. However, the rate of responding to the needs of the patients remains at different levels, namely: 77.1% to 87.3% of patients are provided with mental care needs; 81.3% to 91.2% of patients were supported on personal hygiene; 67.9% to 67.7% of patients were changed bed sheets and change of hospital clothes; 92.5% of patients were supported for mobility and 45.7% of patients were provided with rehabilitation training. **Conclusion:** It is necessary to improve the quality of nursing care for patients

**Key words:** Patient care, nurses

**1. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Chăm sóc người bệnh là nhiệm vụ chính và là thiên chức của người điều dưỡng. Tại các Bệnh viện, điều dưỡng là lực lượng không thể thiếu trong công tác chăm sóc người bệnh (CSNB). Người điều dưỡng đóng vai trò chủ đạo trong các hoạt động hỗ trợ, đáp ứng các nhu cầu cơ bản của mỗi người bệnh nhằm duy trì hô hấp, tuần hoàn, thân nhiệt, ăn uống, bài tiết, tư thế, vận động, vệ sinh cá nhân, ngủ nghỉ, chăm sóc tâm lý, hỗ trợ điều trị và tránh các nguy cơ không an toàn từ môi trường Bệnh viện [1].

Tại tỉnh Thái Nguyên, việc triển khai công tác CSNB tại các Bệnh viện trong tỉnh cũng như các Bệnh viện trên toàn quốc được quy định tại Quy chế CSNB toàn diện từ năm 1997 và hiện nay là thông tư 07/2011/TT-BYT ngày 26/1/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác điều dưỡng về CSNB trong Bệnh viện [2]. Tuy nhiên, đến nay trong toàn tỉnh cũng chưa có một

nghiên cứu nào đánh giá nhu cầu chăm sóc của người bệnh và hoạt động CSNB của điều dưỡng. Điều này dẫn đến những khó khăn cho người quản lý Bệnh viện và của chính những người điều dưỡng, bởi họ không biết nhu cầu chăm sóc của người bệnh tại Bệnh viện hiện nay ra sao? Mức độ đáp ứng nhu cầu CSNB tại Bệnh viện hiện nay như thế nào? Thực tế người bệnh được hưởng những quyền lợi, dịch vụ gì từ công tác CSNB của điều dưỡng? những yếu tố nào cản trở hoạt động CSNB của điều dưỡng và giải pháp nào giúp nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh? Từ những lý do trên, chúng tôi thực hiện đề tài này với mục tiêu: (1) Đánh giá nhu cầu chăm sóc của người bệnh và đáp ứng của Điều dưỡng đối với các nhu cầu chăm sóc tại khối Nội và khối Ngoại Bệnh viện A Thái Nguyên. (2). Đánh giá nhận thức và khả năng thực hiện các chức năng nhiệm vụ chăm sóc của Điều dưỡng tại khối Nội và khối Ngoại Bệnh viện A Thái Nguyên

## 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

### 2.1. Đối tượng, thời gian và địa điểm

Nghiên cứu được tiến hành từ tháng 01/2018 đến tháng 08/2018 tại Bệnh viện A Thái Nguyên trên các đối tượng gồm:

- Người bệnh đang điều trị nội trú tại khối Nội, khối Ngoại Bệnh viện A Thái Nguyên, có thời gian nằm viện từ 24 giờ trở lên.

- Điều dưỡng trực tiếp CSNB tại khối Nội, khối Ngoại Bệnh viện A Thái Nguyên

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

#### 2.2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu mô tả kết hợp định lượng với định tính

#### 2.2.2. Mẫu và phương pháp chọn mẫu

Nghiên cứu định lượng

- Đối tượng người bệnh: áp dụng công thức tính cỡ mẫu xác định cho một tỷ lệ. Với p ước tính tỷ lệ 50% người bệnh có nhu cầu chăm sóc và được đáp ứng nhu cầu chăm sóc; d là sai số dự kiến 5%,  $d = 0,05$ . Như vậy số NB cần nghiên cứu:  $n = 385$  NB.

- Đối tượng điều dưỡng: chọn toàn bộ số điều dưỡng trực tiếp thực hiện công tác chăm sóc người bệnh tại 4 khoa nghiên cứu, gồm: 72 điều dưỡng.

Nghiên cứu định tính

- Thảo luận nhóm điều dưỡng chăm sóc: gồm 20 điều dưỡng của hai khối (khối Nội 10 điều dưỡng; khối ngoại 10 điều dưỡng).

- Thảo luận nhóm cán bộ quản lý khoa: 04 bác sĩ trưởng khoa và 04 điều dưỡng trưởng của 4 khoa thuộc khối Nội và khối Ngoại thực hiện nghiên cứu.

- Thảo luận nhóm người bệnh: 20 người bệnh của hai khối (khối Nội 10; khối Ngoại 10 người bệnh có thời gian nằm viện từ 5 ngày trở lên).

#### 2.2.3. Phương pháp thu thập số liệu

Thu thập số liệu định lượng: Phát vấn điều dưỡng trực tiếp chăm sóc người bệnh. Phỏng vấn người bệnh đang nằm điều trị tại các khoa lâm sàng.

Thu thập số liệu định tính: sử dụng phương pháp thảo luận nhóm để trao đổi và làm rõ các nhu cầu chăm sóc người bệnh và việc đáp ứng các nhu cầu chăm sóc người bệnh của điều dưỡng khi người bệnh nằm điều trị tại các khoa được chọn vào nghiên cứu.

#### 2.2.4. Xử lý và phân tích số liệu

Số liệu định lượng: số liệu được làm sạch trước khi đưa vào phân tích. Nhập số liệu bằng phần mềm Epi Data 3.1; xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS 18.0.

Số liệu định tính: các cuộc thảo luận nhóm được ghi âm và gõ băng, thông tin từ các cuộc thảo luận nhóm được phân tích theo các chủ đề nghiên cứu.

## 3. KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

### 3.1. Nhu cầu chăm sóc và đáp ứng các nhu cầu chăm sóc của người bệnh

**Bảng 3.1. Nhu cầu và sự đáp ứng nhu cầu chăm sóc về tinh thần của người bệnh (n=385)**

Nhu cầu	Có nhu cầu		Được đáp ứng	
	SL	%	SL	%
Được động viên yên tâm điều trị	352	91,4	336	87,3
Được giải đáp kịp thời những thắc mắc	333	86,5	297	77,1

Giải đáp thắc mắc là một trong những nội dung nâng đỡ tinh thần cho người bệnh mà người điều dưỡng phải thực hiện, mọi thắc mắc được giải thích sẽ giúp người bệnh cảm thấy thoải mái, yên tâm điều trị và tin tưởng vào bệnh viện. Tuy nhiên việc giải đáp các thắc của người bệnh chủ yếu là do bác sĩ thực hiện, ngược lại điều dưỡng thực hiện công việc này rất ít. Kết quả nghiên cứu cho thấy có đến 86,5% người bệnh muốn được giải đáp kịp thời những thắc mắc; 91,4% được động viên yên tâm điều trị.

**Bảng 3.2. Nhu cầu và sự đáp ứng nhu cầu chăm sóc về vệ sinh cá nhân hàng ngày của người bệnh**

Nhu cầu	Có nhu cầu		Được đáp ứng	
	n=385	%	n=385	%
Vệ sinh răng miệng hàng ngày	216	56,1	197	91,2
Tắm, rửa chân tay	241	62,6	196	81,3
Gội đầu, chải tóc	222	57,7	167	75,2
Hỗ trợ đại tiện, tiểu tiện	206	53,5	194	94,2
Thay ga trải giường	377	97,9	256	67,9
Thay quần áo	362	94,0	248	68,5

Hàng ngày, người điều dưỡng phải đánh giá, nhận định và chủ động đáp ứng các nhu cầu chăm sóc về thể chất, hỗ trợ người bệnh về ăn uống, vệ sinh cá nhân hàng ngày. Kết quả nghiên cứu cho thấy nhu cầu vệ sinh cá nhân người bệnh từ 56,1% đến 62,6%. Tuy nhiên, việc đáp ứng vệ sinh cá nhân của người bệnh là phần lớn do người nhà người bệnh hỗ trợ (chiếm 81,3%-91,2%). Kết quả nghiên cứu còn cho thấy tỷ lệ người bệnh được thay quần áo bệnh viện và thay ga trải giường là 67,9%-68,5%. Kết quả này thấp hơn so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Bích Hợp (100%) [4].

**Bảng 3.3. Nhu cầu và đáp ứng nhu cầu về dinh dưỡng của người bệnh**

Nhu cầu	Có nhu cầu		Được đáp ứng	
	n =385	%	n =385	%
Được tư vấn về dinh dưỡng và hỏi thăm về tình hình ăn uống	284	73,8	284	100,0
Được hỗ trợ khi ăn uống	181	47,0	154	85,1
Ăn qua sonde	52	13,5	52	100,0

Phần lớn người bệnh (73,8%) có nhu cầu muốn được tư vấn về dinh dưỡng và hỏi về chế độ ăn uống bệnh lý và đều được bác sĩ và điều dưỡng tư vấn. Kết quả thảo luận nhóm người bệnh cho biết việc tư vấn về dinh dưỡng và chế độ ăn chủ yếu là bác sĩ tư vấn, điều dưỡng ít quan tâm đến việc hỏi thăm và tư vấn về dinh dưỡng cho người bệnh. Đồng thời người bệnh còn cho biết việc cung cấp dinh dưỡng chủ yếu là do người nhà người bệnh tự mang đến, điều này đã cho thấy bệnh viện thực hiện việc cung cấp chế độ dinh dưỡng cho người bệnh còn rất ít. Kết quả định tính trong nghiên cứu của chúng tôi cũng tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Thị Minh Tâm [5].

**Bảng 3.4. Nhu cầu và đáp ứng nhu cầu chăm sóc phục hồi chức năng của NB**

Nhu cầu	Có nhu cầu		Được đáp ứng	
	n=385	%	n=385	%
Người bệnh cần được hỗ trợ xoay trở, ngồi dậy tại giường	186	48,3	172	92,5
Người bệnh cần được CBYT hướng dẫn và hỗ trợ luyện tập các phương pháp phục hồi chức năng	287	74,5	127	45,7

Chăm sóc y tế là nội dung quan trọng trong các hoạt động chăm sóc người bệnh của điều dưỡng. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 48,3% người bệnh có nhu cầu cần được

hỗ trợ xoay trở, nâng đỡ ngồi dậy tại giường và 74,5% người bệnh cần được cán bộ y tế hướng dẫn và hỗ trợ luyện tập các phương pháp PHCN.

**Bảng 3.5. Đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc và theo dõi sau khi sử dụng thuốc**

Nội dung	Kết quả	
	Có	%
Người bệnh được hướng dẫn, giải thích về tác dụng, liều dùng và những tác dụng phụ có thể xảy ra khi sử dụng thuốc	211	54,8
Người bệnh được uống thuốc ngay tại giường bệnh trước sự chứng kiến của điều dưỡng	361	93,8
Người bệnh được công khai thuốc hàng ngày	318	82,6

Kết quả nghiên cứu cho thấy số người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, giải thích về tác dụng, liều dùng và những tác dụng không mong muốn có thể xảy ra khi sử dụng thuốc còn thấp, chỉ đạt 54,8%. Kết quả này thấp hơn so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thanh Điều là 92,5% [3]. Điều dưỡng đã thực hiện tốt việc cho người bệnh uống thuốc ngay tại giường, đạt tỷ lệ 93,8%.

### 3.2. Đánh giá nhận thức của điều dưỡng về vai trò chức năng nghề nghiệp và khả năng thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc

#### 3.2.1. Nhận thức của điều dưỡng về vai trò chức năng nghề nghiệp

**Bảng 3.6. Nhận thức của người điều dưỡng về vai trò của điều dưỡng**

Vai trò của người điều dưỡng	Nhận thức			
	Đúng		Chưa đúng	
	n=72	%	n=72	%
Người chăm sóc	69	95,8	3	4,2
Người truyền đạt thông tin	25	34,7	47	65,3
Người giáo viên	19	26,4	53	73,6
Người tư vấn	31	43,1	41	56,9
Người biện hộ (bào chữa)	3	4,2	69	95,8

Hiện nay cùng với sự hội nhập thế giới, vai trò chức năng của người điều dưỡng đã có nhiều thay đổi, người điều dưỡng đã thay đổi hơn trong mọi công việc của mình và thực hiện các chức năng chủ yếu đó là người chăm sóc, người truyền đạt thông tin, người giáo viên, người tư vấn và người biện hộ cho người bệnh. Tuy nhiên việc biết và hiểu đúng các vai trò khác còn rất thấp, chỉ có 43,1% điều dưỡng biết vai trò của điều dưỡng là người tư vấn, đặc biệt hầu như điều dưỡng không biết có một vai trò quan trọng đó là người biện hộ (bào chữa) cho người bệnh. Điều này cho thấy việc cập nhật thông tin của điều dưỡng chưa thường xuyên mà chỉ thực hiện CSNB một cách thụ động là theo y lệnh của bác sĩ.

#### 4.2.2. Mức độ thực hiện nhiệm vụ chăm sóc đáp ứng nhu cầu của người bệnh

Kết quả nghiên cứu cho thấy hầu hết điều dưỡng đều cho rằng mình hiếm khi hoặc thỉnh thoảng mới đáp ứng các nhu cầu chăm sóc về vệ sinh cá nhân cho người bệnh như gội đầu, chải tóc, hỗ trợ người bệnh tắm, rửa tay chân và vệ sinh răng miệng hàng ngày. Kết quả thảo luận nhóm điều dưỡng cho biết họ không có thời gian, thời gian chủ yếu tập trung cho công tác chăm sóc y tế, công tác hành chính và tình trạng thiếu nhân lực (bảng 3.7)

**Bảng 3.7. Điều dưỡng đáp ứng nhu cầu cá nhân của người bệnh**

Nội dung	Mức độ			
	Thỉnh thoảng, hiếm khi		Thường xuyên	
	n =72	%	n=72	%
Vệ sinh răng miệng hàng ngày	67	93,1	5	6,9
Tắm, rửa chân tay	70	97,2	2	2,8
Gội đầu, chải tóc	72	100,0	0	0,0
Hỗ trợ đại tiện, tiểu tiện	61	84,7	11	15,3
Thay ga trải giường	43	59,7	29	40,3
Thay quần áo Bệnh viện	43	59,7	29	40,3
Tư vấn cho người bệnh về dinh dưỡng	8	11,1	64	88,9
Hỗ trợ người bệnh trong khi ăn uống	51	70,8	21	29,2
Cho người bệnh ăn qua sonde	59	81,9	13	18,1

**Bảng 3.8. Điều dưỡng đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc cho người bệnh**

Nội dung	Mức độ			
	Thỉnh thoảng, hiếm khi		Thường xuyên	
	n =72	%	n=72	%
Động viên người bệnh sử dụng thuốc	3	4,2	69	95,8
Hướng dẫn, giải thích cho NB về tác dụng, liều dùng và những tác dụng phụ có thể xảy ra khi sử dụng thuốc	1	1,4	71	98,6
Cho NB uống thuốc ngay tại giường bệnh	4	5,6	68	94,4
Thực hiện tiêm thuốc, truyền dịch cho NB đúng thời gian	10	13,9	62	86,1
Theo dõi, phát hiện các tác dụng không mong muốn của thuốc, tai biến sau dùng thuốc cho người bệnh	6	8,3	66	91,7
Công khai thuốc hàng ngày cho NB	2	2,8	70	97,2

#### 4. KẾT LUẬN

##### 4.1. Nhu cầu chăm sóc và sự đáp ứng các nhu cầu chăm sóc của người bệnh

Người bệnh khi vào viện đều có các nhu cầu cần người khác hỗ trợ, chăm sóc rất cao như: có từ 86,5% đến 91,4% người bệnh có nhu cầu chăm sóc về tinh thần; 56,1% đến 62,6% người bệnh cần hỗ trợ về vệ sinh cá nhân; 94,0% đến 97,9% người bệnh được thay mặc quần áo bệnh viện và thay ga trải giường; 48,3 người bệnh có nhu cầu được hỗ trợ xoay trở, nâng đỡ ngồi dậy tại giường và 74,5% người bệnh được CBYT hướng dẫn và hỗ trợ luyện tập các phương pháp PHCN.

##### 4.2. Nhận thức về vai trò, chức năng nghề nghiệp và khả năng thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người bệnh của điều dưỡng

Hầu hết điều dưỡng hiểu đúng vai trò chính của mình là CSNB, đạt tỷ lệ; 43,1% điều dưỡng biết có vai trò là người tư vấn; 34,7% điều dưỡng biết vai trò là người truyền đạt

thông tin; 26,4% điều dưỡng biết vai trò là người giáo viên, đặc biệt hầu như điều dưỡng không biết có một vai trò quan trọng là người bệnh hộ cho người bệnh.

### 5. KHUYẾN NGHỊ

Đối với điều dưỡng: Thường xuyên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, cần hiểu rõ vai trò, chức năng nghề nghiệp, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thực hiện tư vấn, giáo dục sức khỏe và cải thiện tinh thần thái độ phục vụ người bệnh.

Đối với Bệnh viện: Tăng cường hoạt động của Hội điều dưỡng và phòng điều dưỡng bệnh viện theo quy định tại thông tư số 07/2011/TT-BYT ngày 26/1/2011 của Bộ Y tế để chỉ đạo và hỗ trợ có hiệu quả công tác chăm sóc người bệnh trong bệnh viện. Tăng cường công tác tuyên truyền cho người bệnh và người nhà người bệnh về luật khám chữa bệnh, về nghĩa vụ và quyền lợi của người bệnh khi đến bệnh viện họ hiểu và thông cảm hơn đối với công việc của các y, bác sĩ và đặc biệt là điều dưỡng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2004), *Tài liệu quản lý điều dưỡng*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

2. Bộ Y tế (2011), *Thông tư số 07/2011/TT-BYT ngày 26/01/2011 hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện*, Hà Nội.

3. Nguyễn Thị Thanh Điều và cộng sự (2007), *“Thực trạng và một số giải pháp về tăng cường công tác điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh toàn diện tại Bệnh viện chấn thương-chỉnh hình Quân đội, BVTWQĐ 108 từ 4/2006 đến 6/2007”*, Kỷ yếu đề tài nghiên cứu khoa học điều dưỡng toàn quốc lần thứ I, tr.91-93, NXB Giao thông vận tải, Hà Nội.

4. Nguyễn Thị Bích Hợp (2005), *“Đánh giá đáp ứng nhu cầu cơ bản trong chăm sóc toàn diện tại khoa hồi sức cấp cứu bệnh viện C Đà Nẵng”*, Kỷ yếu đề tài nghiên cứu khoa học điều dưỡng toàn quốc lần thứ II, tr.90-95, NXB Giao thông vận tải, Hà Nội.

5. Nguyễn Thị Minh Tâm và cộng sự (2005), *“Khảo sát nhân lực điều dưỡng, kỹ thuật viên tại các cơ sở y tế khu vực nhà nước và tư nhân trên địa bàn Hà Nội”*, Kỷ yếu đề tài nghiên cứu khoa học điều dưỡng toàn quốc lần thứ II, tr.7-16, Nhà xuất bản Giao thông vận tải, Hà Nội.

## THỰC TRẠNG CÔNG TÁC CHĂM SÓC ĐIỀU DƯỠNG CHO NGƯỜI BỆNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG ƯƠNG THÁI NGUYÊN

<sup>1</sup>Ngô Thị Tuyết, <sup>1</sup>Hoàng Thị Uyên, <sup>1</sup>Phan Thị Thanh Thủy  
<sup>1</sup>Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Thái Nguyên

### TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Đánh giá nhu cầu chăm sóc của người bệnh và đáp ứng của điều dưỡng đối với các nhu cầu chăm sóc đó tại các khoa lâm sàng. Đánh giá nhận thức và khả

năng thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người bệnh của điều dưỡng tại các khoa lâm sàng. Xác định các yếu tố tác động tới hoạt động chăm sóc người bệnh của điều dưỡng và đưa ra các giải pháp nhằm tăng cường các hoạt động chăm sóc và chất lượng chăm sóc người bệnh tại các khoa lâm sàng. **Phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang thực hiện trên người bệnh đang nằm điều trị tại khoa lâm sàng của bệnh viện có thời gian nằm viện 24 giờ trở lên và các điều

Người chịu trách nhiệm: Ngô Thị Tuyết  
Email: tuyetphongdieuduong@gmail.com  
Ngày phản biện: 8/9/2018  
Ngày duyệt bài: 12/10/2018  
Ngày xuất bản: 22/10/2018